TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày: 25-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Th1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Thảo
Thẩm phán Bà Lê Hồng Hạnh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Điểu Bách
Ông Trần Hoàng Trực
Ông Thạch Lực

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lưu Văn Cảm, Kiểm sát viên.

Ngày 25/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HS ngày 07/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn Th**: tên gọi khác: DB; sinh ngày 05/5/1990 tại Th1 phố Hải Phòng; nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã Q, huyện T, Thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Khu phố S, phường T, Th1 phố Đ, tỉnh Bình Phước; giới tính: Nam quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm thuê; họ tên cha: Bùi Văn TR, sinh năm: 1956; họ và tên mẹ: Ngô Thị H, sinh năm: 1955; gia đình bị cáo có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1994, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình; họ tên vợ: Lê Thị Kim Ng, sinh năm 2000; bị cáo có 01 người con sinh năm 2020; tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân:

- Ngày 11/3/2015, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo Bản án số 28/2015/HSST ngày 11/3/2015.

- Ngày 22/6/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã ĐX (nay là thành phố ĐX) xử phạt 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 55/2018/HSST.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Phạm Hữu Anh C; sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Tổ 5, phu phố BT, phường TT, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Ông Nguyễn Minh Đăng

Địa chỉ: Văn phòng luật sư Đăng Minh, Đoàn luật sư tỉnh Bình Phước. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA:*

Ông Nguyễn Xuân H1; sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Khu phố SĐ, phường TX, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Đào Thanh T; sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Trại giam Tống Lê Chân. Vắng mặt.

2. Phạm Công B; sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Trại giam Tống Lê Chân. Vắng mặt.

3. Nguyễn Th1 L; sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Trại giam An Phước. Vắng mặt.

4. Trần Ngọc Th1; sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Trại giam An Phước. Vắng mặt.

5. Hoàng Xuân T2; sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Trại giam An Phước. Vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Đức N; sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn PL, xã PR, huyện PR, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/01/2021, sau khi tổ chức đám cưới tại xã L Hà, huyện PR, Đào Thanh T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 93A-154.77 chở PhA Văn Ph, Nguyễn Trọng M, Văn T2 Ah và Lê Minh T3 đi từ huyện PR về thành phố ĐX đến quán cà phê Nắng thuộc khu phố 4, phường TĐ, thành phố ĐX tìm Phát (chưa rõ nhân thân) giải quyết mâu thuẫn. Khi đi vào quán, T gặp Phạm Lý Thúy A là chủ quán và Phạm Lý Huỳnh Ng (em gái A), giữa T và A nói chuyện và xảy ra to tiếng với nhau. T dùng tay đánh vào mặt và đầu của A và Ng thì Ph và bố của A là ông Phạm Minh Th3 can ngăn nên nhóm T bỏ đi.

Bị T đánh, A gọi điện thoại nói lại sự việc trên cho Nguyễn H3 S biết. Sau khi biết sự việc, S cùng Phạm Hữu Anh C, Lê Hoàng Trung H2 (Bi), Đào Xuân H3, Nguyễn Th1 L (L trọc), Trần Minh K, Đỗ Ngọc H4, Nguyễn Đình T3 và Bình, T2 cùng với 03 thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tập trung tại khu vực quán cà phê Nắng. Tại đây C gọi điện thoại cho T nói chuyện, thách thức và hẹn đánh nhau tại khu vực quán Nắng. Nhóm của S và C chuẩn bị hung khí là dao rựa, đá, súng, cây tuýp sắt, gậy ba khúc, tập hợp ở khu vực quán cà phê Anh Em (gần quán Nắng) thuộc khu phố PM, phường TP và cây xăng TT đợi nhóm T.

Đối với T, sau khi nghe điện thoại của C thách thức đánh nhau thì gọi điện thoại cho Phạm Công B để rủ B đi giải quyết mâu thuẫn với C. Sau đó, B gọi điện thoại cho Bùi Văn Th nói "Có ai sang nhà B phụ B tý việc, đang cãi nhau với C Lé". Lúc này, Th đang ở tiệm game bắn cá của Th tại số 318, đường Nguyễn Huệ, phường TX, TP ĐX cùng với Nguyễn Th1 L và Trần Ngọc Th1, do điện thoại mở loa ngoài nên Th1, L cũng nghe cuộc điện thoại của Th. Th nói "hai thằng đi kiếm dao, chạy lên đó xem thế nào". Th1 và L đi tìm hung khí thì Th nói "ở trong góc có con dao đó" thì Th1 tìm được 01 con dao phóng, 01 con dao rựa. Sau đó, Th gọi điện thoại cho Hoàng Xuân T2 đến tiệm của Th chở L và Th1 mang theo 02 con dao bỏ lên xe T2. Th điều khiển xe mô tô đi trước, T2 điều khiển xe ô tô đi sau. Khi đi đến hẻm nhà B, Th nhìn thấy xe T và B đang đậu thì Th điều khiển xe về nhà (nhà Th và B cùng hẻm) còn T2 thấy xe B và T đang đi ra nên T2 lùi xe lại cho xe T đi trước còn T2 chạy theo sau, xe B chạy cuối cùng, cả 03 xe cùng đi đến quán cà phê Nắng để gặp nhóm C.

T điều khiển xe ôtô biển số 93A -154.77 chở theo Phan Văn Ph, Nguyễn Trọng M, Lê Minh T3 và Văn T2 Ah mang theo 03 cây rựa, 01 khẩu súng (không thu hồi được); Phạm Công B điều khiển xe ôtô biển số 93A - 175.11 chở theo Trần Văn K, Kh, L và Tèo (chưa rõ nhân thân lai lịch) mang theo 01cây rựa, 02 cây gậy bóng chày; Hoàng Xuân T2 điều khiển xe ôtô biển số 93A-067.12 chở Nguyễn Th1 L, Trần Ngọc Th1 mang theo 01 cây rựa, 01 con dao phóng đến khu vực quán Nắng đánh nhau với nhóm của S và C. Hậu quả, T chém 01 nhát vào vùng đầu của C gây thương tích 84% [Bút lục 73-79, 166-167, 169-170, 191, 193-194, 215-216].

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 61/2021/TgT ngày 11/3/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Phước đối với Phạm Hữu Anh C, kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương sọ não + dập não trán - đỉnh phải đã phẫu thuật gặm sọ lõm (sẹo mổ trán - đỉnh - chẩm phải kích thước 20x0,3cm gọn), di chứng khuyết sọ

trán – đỉnh – chẩm phải kích thước 15x3cm đáy mềm, liệt hoàn toàn ½ người bên trái, còn tổn thương nhu mô não vùng đỉnh 2 bên đường kính 7cm.

- Sẹo đỉnh phải kích thước 0,8x0,1 cm gọn, mềm.

- Sẹo dọc thái dương đỉnh trái kích thước 5x0,2cm gọn, mềm.

→ Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động theo hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, chếch trước trái sau phải (so với cơ thể bị hại); không xác định được lực tác động.

- Sẹo trước – trong cổ chân phải kích thước 1x0,1cm lồi.

→ Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động theo hướng từ trước ra sau; không xác định được lực tác động.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 84% (Tám bốn phần trăm)".

Cáo trạng số 08/CT-VKS-P2 ngày 31/01/2023 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Bùi Văn Th về tội "Giết người" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Bùi Văn Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm tội "Giết người".

- Về hình phạt: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn Th từ 04 đến 05 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: do bị hại không yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

- Về xử lý vật chứng: đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2022/HSST ngày 27/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước nên không đề nghị xử lý.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo:

Luật sư không có ý kiến về tội danh mà Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố đối với bị cáo. Luật sư cho rằng bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tuy bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nhưng bị cáo vẫn tác động gia đình bồi thường cho bị hại; bị cáo không biết mình đã bị cơ quan điều tra khởi tố và truy nã nhưng khi biết thì đã ra đầu thú; bị cáo có con còn nhỏ sinh năm 2020, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng mức án mà đại

diện Viện Kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc do đó Luật sư đề nghị nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo Bùi Văn Th mức hình phạt 04 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Bình Phước, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội cơ bản như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Xét thấy, lời khai của bị cáo cơ bản phù hợp với biên bản tiếp nhận người ra đầu thú, lời khai của bị hại, của các bị cáo khác, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng của vụ án cùng những tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/01/2021, Đào Thanh T xảy ra mẫu thuẫn với Phạm Hữu Anh C. T gọi điện thoại cho Phạm Công B kể lại và rủ B đi giải quyết mâu thuẫn với T, tiếp đó B gọi điện thoại cho Bùi Văn Th nhờ giúp B tìm người phụ B giải quyết mẫu thuẫn. Sau khi nhận được điện thoại của B thì Th nói Nguyễn Th1 L, Trần Ngọc Th1 tìm hung khí và chỉ cho Th1, L lấy 01 cây rựa, 01 con dao và gọi điện thoại cho Hoàng Xuân T2 đến tiệm game của Th chở L, Th1 mang theo hung khí để giúp nhóm B giải quyết mâu thuẫn với C. Sau đó, Hoàng Xuân T2 điều khiển xe ôtô biển số 93A-067.12 chở Nguyễn Th1 L, Trần Ngọc Th1 mang theo hung khí đến khu vực quán Nắng và cùng với nhóm của Đào Thanh T đánh nhau với nhóm của S và C. Đào Thanh T đã dùng rựa chém một nhát trúng vào đầu của C gây thương tích 84%.

Bị cáo Bùi Văn Th không trực tiếp tham gia đánh nhau, gây thương tích cho Phạm Hữu Anh C nhưng bị cáo Th đã giúp sức trong việc điều người, cung cấp hung khí để giúp sức cho nhóm của Đào Thanh T. Hậu quả T đã gây thương tích 84% cho C. Hành vi của bị cáo Bùi Văn Th đã phạm tội "Giết người" với vai trò giúp sức. Do đó Cáo trạng số 08/CT-VKSBP-P2 ngày 31

tháng 01 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố đối với bị cáo Bùi Văn Th là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Đào Thanh T, Phan Văn Ph, Nguyễn Trọng M, Văn T2 A, Lê Minh T3, Phạm Công B, Trần Văn K, Nguyễn Th1 L, Hoàng Xuân T2, Trần Ngọc Th1, Phạm Hữu C Ah, Nguyễn H3 S, Nguyễn Th1 L, Đỗ Ngọc Hào, Trần Minh Kỳ, Đào Xuân H3, Lê Hoàng Trung H2, Nguyễn Đình Tuấn đã bị xét xử theo Bản án số 17/2022/HSST ngày 27/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước và Bản án số 817/HSPT ngày 27/10/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nên HĐXX không xem xét.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, có tính chất côn đồ, hậu quả của hành vi giúp sức của bị cáo làm người bị hại bị thương tích nặng, nên cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tính tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần hậu quả; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Bùi Văn Th đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Phạm Hữu Ah C số tiền 10.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với số tiền mà các bị cáo Đào Thanh T, Phan Văn Ph, Phạm Công B, Trần Văn K, Nguyễn Th1 L, Nguyễn Trọng M, Văn T2 Ah, Lê Minh T3, Hoàng Xuân T2, Trần Ngọc Th1 đã bồi thường trước đó về thiệt hại sức khoẻ, tổn thất tinh thần cho bị hại C với tổng số tiền 450.000.000 đồng mà bị cáo Th cũng có một phần trách nhiệm bồi thường. Xét thấy, tại phiên toà sơ thẩm các bị cáo không có mặt, để đảm bảo quyền lợi của các bị cáo trên cần tách về phần trách nhiệm dân sự này ra giải quyết theo thủ tục vụ án dân sự khi có yêu cầu.

Đối với số tiền 10.000.000 đồng do ông Nguyễn Xuân H1 thay mặt bị cáo bồi thường cho bị hại C. Tại phiên tòa ông H1 vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong đơn ông H1 xác nhận số tiền ông thay mặt bị cáo bồi thường cho bị hại là của ông và ông không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại. Xét thấy

đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được HĐXX ghi nhận.

[6] Về vật chứng: đã được xử lý trong vụ án Đào Thanh T và đồng phạm bị xử phạt về tội " Giết người"; Phạm Hữu Anh C và đồng phạm phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" tại Bản án số 17/2022/HSST ngày 27/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước nên HĐXX không xem xét.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[8] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử, được chấp nhận một phần.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[10] Án phí về dân sự: bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm tội "Giết người".

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 50, Điều 38, Điều 57, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Bùi Văn Th đã bồi thường xong cho bị hại Phạm Hữu C Anh nên HĐXX không xem xét.

Tách phần trách nhiệm bồi Th mà các bị cáo Đào Thanh T, Phan Văn Ph, Phạm Công B, Trần Văn K, Nguyễn Th1 L, Nguyễn Trọng M, Văn T2 Ah, Lê Minh T3, Hoàng Xuân T2, Trần Ngọc Th1 đã bồi thường về thiệt hại sức khoẻ, tổn thất tinh thần cho bị hại C với tổng số tiền 450.000.000 đồng để giải quyết theo một vụ án dân sự khi có yêu cầu.

4. Về vật chứng: Đã xử lý xong tại Bản án số 17/2022/HSST ngày 27/6/2022 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước.

5. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Văn Th phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo không phải chịu.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAD cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BP;
- Trại tạm giam Công A tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV06; Cơ quA CSĐT;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh BP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA;
- Cổng thông tin điện tử TADTC;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thanh Thảo